

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHÓA 2019-2023

Học kỳ 1 năm học 2019 - 2020

Cơ sở 1

Thời gian: 06/02/2020 - 07/02/2020

STT	Lớp học phần	Mã LHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Sĩ số	Từ sĩ số	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi	Lần thi	Ghi chú
1	19DQLVHKNT1	010100041104	Pháp luật đại cương	2	34	1-34	06/02/2020	13h30	Tự luận	1B210	1	
2	19DQLVHKNT1	010100041104	Pháp luật đại cương	2	33	35-77	06/02/2020	13h30	Tự luận	1B312	1	
3	19DBT; 19DDT; 19DQLDS; 19DQL1	010100041107	Pháp luật đại cương	2	45	1-45	06/02/2020	13h30	Tự luận	1B004	1	
4	19DBT; 19DDT; 19DQLDS; 19DQL1	010100041107	Pháp luật đại cương	2	45	46-90	06/02/2020	13h30	Tự luận	1B301	1	
5	19DQLVHKNT1	010100038504	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	39	1-39	07/02/2020	8h00	Tự luận	1B003	4	
6	19DQLVHKNT1	010100038504	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	39	40-78	07/02/2020	8h00	Tự luận	1B004	4	

Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên khi làm thủ tục dự thi.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Thanh Thủy

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 01 năm 2020

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐBCLGD
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Đào Đồng Điện

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHÓA 2019-2023

Học kỳ 1 năm học 2019 - 2020

Cơ sở 2

Thời gian: 07/02/2020 - 13/02/2020

STT	Lớp học phần	Mã LHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Sĩ số	Từ sĩ số	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi	Lần thi	Ghi chú
Ngày 07/02/2020												
1	19DTT2; 19DTT1	010100038502	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	44	1-44	07/02/2020	8h00	Tự luận	2B504	4	
2	19DTT2; 19DTT1	010100038502	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	44	45-88	07/02/2020	8h00	Tự luận	2B506	4	
3	19DTV	010100073201	Lịch sử sách	2	20	1-20	07/02/2020	8h00	Tự luận	2B502	1	
4	19DXB1; 19DXB2	10100131301	Lịch sử Xuất bản	2	26	1-21	07/02/2020	8h00	Tự luận	2B505	1	
5	19DDL1	010100044601	Lịch sử Việt Nam	3	25	1-25	07/02/2020	13h30	Tự luận	2B502	1	
6	19DDL1	010100044601	Lịch sử Việt Nam	3	25	26-50	07/02/2020	13h30	Tự luận	2B504	1	
7	19DDL2	010100044602	Lịch sử Việt Nam	3	26	1-26	07/02/2020	13h30	Tự luận	2B505	1	
8	19DDL2	010100044602	Lịch sử Việt Nam	3	27	27-53	07/02/2020	13h30	Tự luận	2B506	1	
Ngày 11/02/2020												
9	19DLH1	010100009701	Kinh tế vĩ mô	3	43	1-43	11/02/2020	8h00	Tự luận	2B502	1	
10	19DLH1	010100009701	Kinh tế vĩ mô	3	44	44-87	11/02/2020	8h00	Tự luận	2B504	1	
11	19DLH2	010100009702	Kinh tế vĩ mô	3	45	1-45	11/02/2020	8h00	Tự luận	2B505	1	
12	19DLH2	010100009702	Kinh tế vĩ mô	3	40	46-85	11/02/2020	8h00	Tự luận	2B506	1	
13	19DTV	010100120401	Quản trị văn phòng	2	20	1-20	11/02/2020	13h30	Tự luận	2B501	1	
14	19DHDDL1	010100009703	Kinh tế vĩ mô	3	40	1-40	11/02/2020	13h30	Tự luận	2B502	2	
15	19DHDDL1	010100009703	Kinh tế vĩ mô	3	40	41-81	11/02/2020	13h30	Tự luận	2B504	2	

STT	Lớp học phần	Mã LHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Sĩ số	Từ sĩ số	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi	Lần thi	Ghi chú
16	19DHDDL2	010100009704	Kinh tế vĩ mô	3	41	1-41	11/02/2020	13h30	Tự luận	2B505	2	
17	19DHDDL2	010100009704	Kinh tế vĩ mô	3	40	42-81	11/02/2020	13h30	Tự luận	2B506	2	
Ngày 12/02/2020												
18	19DDL1; 19DDL2	010100040602	Tâm lý học Đại cương	2	35	1-35	12/02/2020	8h00	Tự luận	2B504	1	
19	19DDL1; 19DDL2	010100040602	Tâm lý học Đại cương	2	35	36-70	12/02/2020	8h00	Tự luận	2B505	1	
20	19DDL1; 19DDL2	010100040602	Tâm lý học Đại cương	2	34	71-104	12/02/2020	8h00	Tự luận	2B506	1	
21	19DVH	010100081103	Nghệ thuật học đại cương	3	37	1-37	12/02/2020	8h00	Tự luận	2B502	1	
22	19DCN	010100081104	Nghệ thuật học đại cương	3	40	1-40	12/02/2020	8h00	Tự luận	2B201	1	
23	19DDL1	010100130701	Văn hóa các dân tộc Việt Nam	3	25	1-25	12/02/2020	9h30	Tự luận	2B503	1	
24	19DDL1	010100130701	Văn hóa các dân tộc Việt Nam	3	25	26-50	12/02/2020	9h30	Tự luận	2B504	1	
25	19DDL2	010100130702	Văn hóa các dân tộc Việt Nam	3	26	1-26	12/02/2020	9h30	Tự luận	2B505	1	
26	19DDL2	010100130702	Văn hóa các dân tộc Việt Nam	3	26	27-52	12/02/2020	9h30	Tự luận	2B506	1	
Ngày 13/02/2020												
27	19DXB1; 19DXB2	010100131201	Đại cương Xuất bản	4	29	1-29	13/02/2020	8h00	Tự luận	2B508	1	
28	19DTV	010100033701	Xã hội thông tin	2	20	1-20	13/02/2020	8h00	Tự luận	2B503	1	
29	19DLH1	010100151506	Lịch sử văn minh thế giới	2	43	1-43	13/02/2020	8h00	Tự luận	2B505	1	
30	19DLH1	010100151506	Lịch sử văn minh thế giới	2	44	44-87	13/02/2020	8h00	Tự luận	2B502	1	
31	19DLH2	010100151507	Lịch sử văn minh thế giới	2	42	1-42	13/02/2020	8h00	Tự luận	2B504	1	
32	19DLH2	010100151507	Lịch sử văn minh thế giới	2	43	43-85	13/02/2020	8h00	Tự luận	2B506	1	
33	19DLH1	010100019901	Quản trị học	3	29	1-29	13/02/2020	9h30	Tự luận	2B502	1	
34	19DLH1	010100019901	Quản trị học	3	29	30-58	13/02/2020	9h30	Tự luận	2B504	1	
35	19DLH2	010100019902	Quản trị học	3	28	1-28	13/02/2020	9h30	Tự luận	2B503	1	

STT	Lớp học phần	Mã LHP	Tên học phần	Số tín chỉ	Sĩ số	Từ sĩ số	Ngày thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng thi	Lần thi	Ghi chú
36	19DLH2	010100019902	Quản trị học	3	29	29-57	13/02/2020	9h30	Tự luận	2B505	1	
37	19DLH3	010100019903	Quản trị học	3	30	1-30	13/02/2020	9h30	Tự luận	2B506	1	
38	19DLH3	010100019903	Quản trị học	3	29	31-59	13/02/2020	9h30	Tự luận	2B508	1	
39	19DHDDL1	010100151503	Lịch sử văn minh thế giới	2	36	1-36	13/02/2020	13h30	Tự luận	2B502	2	
40	19DHDDL1	010100151503	Lịch sử văn minh thế giới	2	36	36-72	13/02/2020	13h30	Tự luận	2B504	2	
41	19DHDDL2	010100151504	Lịch sử văn minh thế giới	2	35	1-35	13/02/2020	13h30	Tự luận	2B506	2	
42	19DHDDL2	010100151504	Lịch sử văn minh thế giới	2	35	36-70	13/02/2020	13h30	Tự luận	2B508	2	
43	19DHDDL1	010100019904	Quản trị học	3	26	1-26	13/02/2020	15h00	Tự luận	2B502	2	
44	19DHDDL1	010100019904	Quản trị học	3	26	27-52	13/02/2020	15h00	Tự luận	2B504	2	
45	19DHDDL2	010100019905	Quản trị học	3	26	1-26	13/02/2020	15h00	Tự luận	2B505	2	
46	19DHDDL2	010100019905	Quản trị học	3	25	27-51	13/02/2020	15h00	Tự luận	2B506	2	
47	19DHDDL3	010100019906	Quản trị học	3	44	1-44	13/02/2020	15h00	Tự luận	2B508	2	

Lưu ý: Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên khi làm thủ tục dự thi.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Lê Thị Thanh Thủy

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 01 năm 2020
PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐBCLGD
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG


Đào Đồng Điện

